

TT-ĐT

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số : 482 /BC-CP

Hà Nội, ngày 08 tháng 6 năm 2025

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Giữ: C
	Ngày: 09/6/2025

BÁO CÁO TÓM TẮT

V/v tiếp thu, giải trình ý kiến của các vị đại biểu Quốc hội thảo luận tại Tổ và tại Hội trường; tiếp thu, giải trình Báo cáo thẩm tra chính thức của Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội về dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các Tổ chức tín dụng

Kính gửi: Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Theo Chương trình Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XV, Chính phủ đã có Tờ trình số 441/TTr-CP ngày 16/5/2025 trình Quốc hội về dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các Tổ chức tín dụng (Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các TCTD).

Ngày 20/5/2025 và ngày 29/5/2025, các vị đại biểu Quốc hội đã thảo luận tại Tổ và thảo luận tại Hội trường đối với dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các TCTD.

Thực hiện quy định tại khoản 7 Điều 40 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Chính phủ có Báo cáo số 481/BC-CP ngày 08/6/2025 báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội về các nội dung tiếp thu, giải trình ý kiến của các vị đại biểu Quốc hội cũng như ý kiến thẩm tra tại Báo cáo thẩm tra chính thức của Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội.

Chính phủ xin báo cáo một số nội dung chính như sau:

I. VỀ CÁC VẤN ĐỀ CHUNG

1.1. Tiếp thu ý kiến của các vị đại biểu Quốc hội và ý kiến thẩm tra chính thức của Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội, Chính phủ đã chỉ đạo cơ quan chủ trì rà soát và đánh giá tác động của các chính sách tại dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các TCTD, bao gồm tác động của dự thảo Luật đối với hệ thống pháp luật, kinh tế xã hội, an ninh trật tự, an toàn xã hội; cũng như làm rõ các cơ sở chính trị của việc ban hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các TCTD.

(i) Theo đó, các nội dung tại dự thảo Luật phù hợp với Hiến pháp cũng như thống nhất với hệ thống pháp luật của Việt Nam. Đồng thời, các quy định tại dự thảo Luật nếu được thông qua sẽ có nhiều tác động tích cực đối với kinh tế - xã

hội, đặc biệt là tăng cường khả năng tiếp cận tín dụng của cá nhân và doanh nghiệp, góp phần thực hiện các mục tiêu phát triển đất nước, cũng như góp phần bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội.

(ii) Dự thảo Luật cũng đã thể chế hóa đầy đủ các đường lối, chủ trương của Đảng, trong đó bao gồm 3 trong số “Bộ tứ trụ cột” để giúp Việt Nam cất cánh như (a) Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng pháp luật và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; (b) Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; và (c) Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

(iii) Ngoài ra, thực hiện yêu cầu của Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại Thông báo số 1346/TB-VPQH ngày 28/4/2025 về kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng, Ban Thường vụ Đảng ủy NHNN đã báo cáo cấp có thẩm quyền về 02 nhóm chính sách của dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng. Tại văn bản số 14923-CV/VPTW (mật) ngày 20/5/2025, Bộ Chính trị đã có ý kiến chủ trương luật hóa 3 nội dung còn lại của Nghị quyết số 42/2017/QH14 nhằm tạo lập khung khổ pháp lý đồng bộ về xử lý nợ xấu, xử lý vướng mắc, khó khăn trong việc xử lý nợ.

1.2. Bên cạnh đó, tiếp thu ý kiến của các vị đại biểu Quốc hội, Chính phủ đã chỉ đạo cơ quan chủ trì rà soát, nghiên cứu toàn diện những khó khăn, bất cập trong hoạt động của các TCTD để đề xuất nội dung sửa đổi, bổ sung, bảo đảm hoạt động của các TCTD hiệu quả hơn, hạn chế tình trạng nợ xấu, đảm bảo thực hiện ý kiến chỉ đạo của Tổng Bí thư Tô Lâm tại phiên khai mạc Kỳ họp Quốc hội để thể chế hóa Nghị quyết Hội nghị Trung ương 10 khóa XIII, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, *cần vừa làm vừa rút kinh nghiệm; không nóng vội, nhưng cũng không cầu toàn, để mất thời cơ;...*

II. VỀ CÁC NỘI DUNG CỤ THỂ

1. Đối với nhóm chính sách chuyển thẩm quyền quyết định cho vay đặc biệt của NHNN, có lãi suất 0%/năm, không có tài sản bảo đảm (TSBD)

Có một số ý kiến của các vị đại biểu Quốc hội và ý kiến thẩm tra chính thức của Ủy ban Kinh tế và tài chính của Quốc hội tập trung vào một số vấn đề sau:

(i) *Thứ nhất*, về nguồn tiền để cho vay đặc biệt cũng như cơ chế để kiểm soát việc quyết định cho vay đặc biệt của NHNN có lãi suất 0%/năm, không có TSBD

Chính phủ xin báo cáo và giải trình như sau:

Một là, việc cho vay đặc biệt được NHNN thực hiện từ nguồn tiền thực hiện chức năng của ngân hàng trung ương về phát hành tiền, không sử dụng nguồn tiền từ ngân sách nhà nước. Do vậy, việc NHNN cho vay đặc biệt có lãi suất 0%/năm không dẫn đến rủi ro ngân sách nhà nước phải bù lãi suất. Tuy nhiên, tiếp thu ý kiến của các vị đại biểu Quốc hội, Chính phủ chỉ đạo cơ quan chủ trì tiếp tục rà soát, phối hợp với các cơ quan có liên quan để rà soát các quy định về xử lý các khoản cho vay đặc biệt của NHNN theo quy định về chế độ tài chính của NHNN.

Hai là, việc cho vay đặc biệt của NHNN chỉ cho 02 trường hợp: (a) TCTD bị rút tiền hàng loạt (để chi trả cho người gửi tiền); và (b) để thực hiện phương án phục hồi, phương án chuyển giao bắt buộc của các TCTD được kiểm soát đặc biệt và chỉ áp dụng sau khi đã thực hiện các biện pháp nghiệp vụ của NHNN như tái cấp vốn, nghiệp vụ thị trường mở... Như vậy, hoạt động cho vay đặc biệt của NHNN là hoạt động cần thiết, ngăn chặn hiện tượng rút tiền hàng loạt tại TCTD cũng như hạn chế nguy cơ rủi ro lan truyền sang TCTD khác hoặc để hỗ trợ cho phương án phục hồi, phương án chuyển giao bắt buộc nhằm tái cơ cấu các TCTD được kiểm soát đặc biệt. Hoạt động cho vay đặc biệt nhằm mục tiêu đảm bảo an toàn hệ thống các TCTD, an ninh trật tự, an toàn xã hội, không nhằm tạo ra lợi thế cạnh tranh cho các TCTD được vay đặc biệt từ NHNN.

Ba là, khoản 3 Điều 194 Luật các TCTD 2024 đã giao Thống đốc NHNN quy định chi tiết việc cho vay đặc biệt. Thực hiện quy định này, Thống đốc NHNN đã ban hành Thông tư số 37/2024/TT-NHNN ngày 30/6/2024 để quy định chi tiết việc cho vay đặc biệt; trong đó, quy định cụ thể mục đích, số tiền, thời hạn, tài sản bảo đảm, điều kiện tài sản bảo đảm, trả nợ vay, trách nhiệm của các bên liên quan,... Tuy nhiên, tiếp thu ý kiến của đại biểu Quốc hội, sau khi dự thảo Luật được ban hành, NHNN sẽ nghiên cứu, rà soát, sửa đổi Thông tư số 37/2024/TT-NHNN liên quan đến tiêu chí, điều kiện cho vay đặc biệt với lãi suất 0%/năm, không có TSBĐ, mục đích sử dụng khoản vay, trách nhiệm của đơn vị được vay và trách nhiệm của NHNN khi cho vay, kiểm soát dòng tiền để tránh rủi ro, tránh lạm dụng chính sách, làm giảm động lực tái cấu trúc nội tại của ngân hàng, tăng cường tính minh bạch về trình tự, thủ tục cho vay và tăng cường kiểm soát, ngăn ngừa, hạn chế tổn thất có thể xảy ra, phòng tránh rủi ro đạo đức, rủi ro chính sách và hiệu ứng phụ, bảo đảm niềm tin và công bằng thị trường.

(ii) *Thứ hai*, về điều khoản chuyển tiếp

Tiếp thu ý kiến của các vị đại biểu Quốc hội và báo cáo thẩm tra chính thức của Ủy ban Kinh tế và Tài chính, Chính phủ bỏ quy định tại khoản 2 Điều 2 dự

thảo Luật, không quy định chuyển tiếp đối với các khoản cho vay đặc biệt đã được Thống đốc NHNN quyết định trước ngày Luật này có hiệu lực.

2. Đối với nhóm chính sách luật hóa các quy định của Nghị quyết số 42/2017/QH14

2.1. Đối với quy định về thu giữ TSBĐ

Tại các phiên thảo luận, các vị đại biểu Quốc hội quan tâm đến (i) điều kiện thu giữ TSBĐ; (ii) sự tham gia của chính quyền địa phương; (iii) cơ chế kiểm soát để tránh lạm quyền trong thu giữ TSBĐ.

Trong 03 vấn đề lớn mà các vị đại biểu quan tâm trên, Chính phủ xin được báo cáo, giải trình như sau:

Thứ nhất, về điều kiện thu giữ: Thu giữ TSBĐ không phải là hành động đơn phương, vô điều kiện mà phải tuân thủ phạm vi, giới hạn, điều kiện thu giữ; tôn trọng quyền tự do, tự nguyện thỏa thuận của các bên. Đồng thời, quy định về trình tự, thủ tục thu giữ, công bằng, công khai, minh bạch, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của bên có nghĩa vụ, TCTD và các bên có liên quan; *Thứ hai*, về sự tham gia của chính quyền địa phương. Vai trò của các cơ quan, chính quyền địa phương nhằm xác nhận tình trạng thực tế và đảm bảo an ninh trật tự xã hội khi TCTD thực hiện biện pháp thu giữ, cũng như để ngăn ngừa việc TCTD lạm dụng quyền khi thu giữ, đảm bảo cho việc thu giữ công khai, minh bạch, không gây mất trật tự xã hội, không xâm phạm đến các quyền khác của các chủ thể có liên quan. Ngoài ra, việc quy định vai trò của Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan công an cấp xã khi thu giữ tài sản bảo đảm sẽ tạo ra ý thức tuân thủ của các TCTD, bên bảo đảm/bên vay, người có liên quan nói riêng và người dân tại địa điểm thu giữ nói chung; *Thứ ba*, về cơ chế kiểm soát để tránh lạm quyền trong thu giữ TSBĐ: Dự thảo Luật quy định TCTD không được áp dụng các biện pháp vi phạm điều cấm của pháp luật, trái đạo đức xã hội; dự thảo Luật không hạn chế quyền khiếu nại của các bên khi thu giữ, đặc biệt là quyền khiếu nại của bên bảo đảm, bên đang giữ tài sản bảo đảm. Việc thu giữ TSBĐ nói riêng và hoạt động của TCTD nói chung chịu sự quản lý, kiểm tra, thanh tra, giám sát của cơ quan quản lý nhà nước, trong đó có NHNN.

2.2. Đối với quy định về kê biên tài sản của bên thi hành án là TSBĐ của khoản nợ xấu và quy định về hoàn trả TSBĐ là vật chứng trong vụ án hình sự, tang vật, phương tiện trong vụ việc vi phạm hành chính

Các vị đại biểu Quốc hội và ý kiến thẩm tra của Ủy ban Kinh tế và tài chính quan tâm về sự thống nhất giữa quy định tại dự thảo Luật với quy định pháp luật hiện hành. Chính phủ đã thực hiện rà soát về tính thống nhất của dự thảo Luật đối

với Luật Tổ tụng hình sự, Luật Thi hành án dân sự, Luật Xử lý vi phạm hành chính... Các quy định tại dự thảo Luật bổ sung khuôn khổ pháp lý về xử lý nợ xấu, xử lý các vấn đề chưa được quy định hoặc chưa có quy định cụ thể tại các luật hiện hành. Đồng thời, Chính phủ cũng đã chỉ đạo cơ quan chủ trì rà soát để thống nhất các nội dung tại dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các TCTD và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tổ tụng hình sự.

Ngoài ra, dự thảo Luật cũng bổ sung quy định để xác định rõ việc xử lý TSBD, thanh toán số tiền xử lý TSBD được thực hiện phù hợp với quy định của pháp luật dân sự, pháp luật về bảo đảm thực hiện nghĩa vụ.

Về kỹ thuật: Tiếp thu ý kiến của các vị đại biểu Quốc hội, Chính phủ đã hoàn thiện, chỉnh sửa Điều 198b dự thảo Luật theo hướng tách thành 03 khoản để đảm bảo rõ ràng, cụ thể hơn.

2.3. Bên cạnh đó, các vị đại biểu Quốc hội và báo cáo thẩm tra của Ủy ban Kinh tế và tài chính đề cập đến vấn đề giao Chính phủ quy định chi tiết các quy định tại dự thảo Luật. Liên quan đến vấn đề này, Chính phủ xin báo cáo, giải trình như sau:

Các nội dung tại dự thảo Luật về cơ bản đã đầy đủ, rõ ràng, cụ thể, được tổng kết từ thực tiễn khi triển khai thí điểm Nghị quyết số 42/2017/QH14 từ ngày 15/8/2017 đến ngày 31/12/2023 và có sự sửa đổi, bổ sung để khắc phục các hạn chế, vướng mắc trong giai đoạn thí điểm.

Tuy nhiên, tiếp thu ý kiến của đại biểu Quốc hội, Chính phủ chỉ đạo cơ quan chủ trì tiếp tục rà soát. Trường hợp cần thiết, cơ quan chủ trì sẽ ban hành theo thẩm quyền hoặc đề xuất, trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản hướng dẫn theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 14 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, mà không cần giao cụ thể tại dự thảo Luật.

3. Về thời điểm có hiệu lực thi hành của Luật và đề nghị Luật sớm có hiệu lực thi hành, Chính phủ xin được báo cáo như sau:

Khoản 1 Điều 53 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2025 quy định: “Trường hợp văn bản quy phạm pháp luật được xây dựng, ban hành theo trình tự, thủ tục rút gọn và trong trường hợp đặc biệt có thể có hiệu lực kể từ ngày thông qua hoặc ký ban hành”.

Tiếp thu ý kiến thẩm tra, dự thảo Luật điều chỉnh quy định tại Điều 3 dự thảo Luật theo hướng Luật này sẽ có hiệu lực sau 45 ngày kể từ ngày Luật này được thông qua, cụ thể là từ ngày 01/8/2025.

Trên đây là báo cáo tóm tắt của Chính phủ tiếp thu, giải trình ý kiến của các vị đại biểu Quốc hội thảo luận tại Tổ và tại Hội trường; tiếp thu, giải trình Báo cáo thẩm tra chính thức của Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội về dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các tổ chức tín dụng.

Kính trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Ủy ban KT&TC của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Các bộ, CQ ngang bộ, CQ thuộc Chính phủ;
- Ngân hàng Nhà nước;
- VPCP: BTCN, các PCN;
- Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT;
- Lưu: VT, KTTH. 68

**TM. CHÍNH PHỦ
TU. THỦ TƯỚNG
THỐNG ĐỐC
NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM**



Nguyễn Thị Hồng